

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH GIA LAI
Bản án số: 17/2021/HS-ST
Ngày: 23/3/2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thơ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Châu;

Ông Lưu Thông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Vương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thế Quang – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Hồ Tấn Cường, tên gọi khác: Xi; giới tính: Nam; sinh ngày 18 tháng 3 năm 1997 tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Thôn 2, xã Tân Bình, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; con ông Hồ Tấn Lập và bà Phùng Thị Ba (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: 01 tiền án - theo Bản án số 53/2017/HSST ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ, xử phạt 18 tháng tù giam (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân: Theo Bản án số 33/2015/HSST ngày 24 tháng 7 năm 2015 của Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 10 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên không được coi là có án tích theo quy định tại Điều 107 Bộ luật Hình sự). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/11/2020, đến ngày 05/12/2020 chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Lê Nguyễn Thị Nga, sinh năm 1969. Trú tại: số nhà 82, đường Phan Đình Phùng, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Phạm Văn Hùng, sinh năm 1991. Trú tại: Làng Piom, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Ông Hồ Tấn Lập, sinh năm 1960. Trú tại: Thôn 2, xã Tân Bình, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Dương Quốc Hiệu, sinh năm 1984. Trú tại: Thôn 4, thị trấn Đ, huyện Đ, Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong ngày 19 tháng 3 năm 2020 và ngày 01 tháng 6 năm 2020 tại thôn H'Lâm, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, Hồ Tấn Cường đã thực hiện hai lần trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 19 giờ, ngày 19 tháng 3 năm 2020, Hồ Tấn Cường đi bộ từ nhà thuộc Thôn 2, xã Tân Bình, huyện Đ, tỉnh Gia Lai qua Đồi thông thuộc địa phận xã Tân Bình và thị trấn Đ để đến nhà Phạm Văn Hùng (sinh năm 1991, trú tại: Thôn Piom, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai) để chơi. Khi Cường đi ngang qua nhà bà Lê Nguyễn Thị Nga (sinh năm 1969, trú tại: Số nhà 82 đường Phan Đình Phùng, thôn H'Lâm, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai) thì thấy nhà bà Nga đóng khóa cửa trước không có ai ở nhà, cửa bên hông nhà mở. Cường nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đi vào nhà bà Nga qua cửa hông để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Khi đi vào phòng ngủ cạnh nhà bếp thì Cường thấy 01 máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu HP core i5, màu bạc để ở bàn học trong phòng ngủ và lấy trộm rồi đem chiếc laptop đến nhà Phạm Văn Hùng bán cho Phạm Văn Hùng được số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi mua laptop, Phạm Văn Hùng nhờ Dương Quốc Hiệu (sinh năm 1984, trú tại: Tổ dân phố 4, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai) giới thiệu bán cho một người thanh niên (chưa rõ lai lịch) với giá 1.500.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 175 ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu HP, Corei5, màu bạc đến ngày bị chiếm đoạt (ngày 19 tháng 3 năm 2020) có trị giá là 1.500.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng 19 giờ ngày 01 tháng 6 năm 2020, Hồ Tấn Cường đi bộ từ nhà Phạm Văn Hùng tại thôn Piom, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai về nhà tại Thôn 2, xã Tân Bình, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Khi đi ngang qua nhà của bà Lê Nguyễn Thị Nga (căn nhà Cường đã đột nhập trộm cắp vào ngày 19 tháng 3 năm 2020), Cường thấy cửa hông nhà mở, không có người trông coi. Cường tiếp tục nảy sinh ý định vào nhà bà Nga trộm cắp tài sản. Cường đi vào nhà chị Nga qua cửa hông để tìm kiếm thì trộm cắp được 01 máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu Acer, thông số kỹ thuật: Aspire ES1 411 N3540/2GB/500GB để ở bàn trong phòng ngủ. Sau khi trộm cắp được tài sản, Cường đi ra ngoài qua cửa hông nhà rồi đem chiếc

laptop đến giấu ở bụi cỏ trong Đồi thông thuộc xã Tân Bình và đi về nhà. Cường lấy xe gắn máy biển số 81AB – 000.43 điều khiển quay lại lấy chiếc laptop trộm cắp được lên thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai để tiêu thụ. Khi đến thành phố Pleiku, Cường gọi điện thoại cho một người tên Nghị (chưa rõ lai lịch) hỏi bán chiếc laptop nhưng Nghị không mua. Nghị giới thiệu Cường một nam thanh niên đang có nhu cầu mua bán laptop cũ (chưa rõ lai lịch) và gửi số điện thoại nam thanh niên cho Cường. Cường gọi điện thoại cho nam thanh niên hỏi bán laptop thì nam thanh niên nói Cường đứng đợi ở lề đường gần khách sạn Hoàng Anh Gia Lai để xem laptop. Cường đứng đợi một lúc thì nam thanh niên đến gặp Cường. Sau khi xem chiếc laptop, nam thanh niên đồng ý mua với giá 1.000.000 đồng. Cường đồng ý bán chiếc laptop cho nam thanh niên trên rồi đi về nhà. Số tiền bán laptop Cường đã tiêu xài cá nhân hết 700.000 đồng, còn 300.000 đồng Cường đã mua ma túy của đối tượng tên Quỳnh (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực gần Công ty cao su Mang Yang thuộc thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Theo Kết luận định giá tài sản số 175 ngày 30/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu nhãn hiệu Acer, thông số kỹ thuật: Aspire ES1 411 N3540/2GB/500GB, đến ngày bị chiếm đoạt (ngày 01/6/2020) có trị giá là 2.800.000 đồng.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, bà Lê Nguyễn Thị Nga có đơn trình báo sự việc bị mất trộm tài sản đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ để xử lý theo quy định.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, Hồ Tấn Cường đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Đối với 01 chiếc laptop Hồ Tấn Cường trộm cắp của bà Lê Nguyễn Thị Nga vào ngày 19 tháng 3 năm 2020, sau khi mua của Cường, Phạm Văn Hùng đã bán lại cho một thanh niên chưa rõ lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không thu hồi được.

Đối với 01 chiếc laptop Hồ Tấn Cường trộm cắp của bà Lê Nguyễn Thị Nga vào ngày 01 tháng 6 năm 2020, sau khi trộm cắp Cường đã bán cho một thanh niên chưa rõ lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không thu hồi được.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung Hồ Tấn Cường sử dụng khi liên lạc bán laptop trộm cắp được mà có. Sau khi sử dụng Cường đã làm mất nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không thu hồi được.

Đối với xe gắn máy biển số 81AB – 000.43, Cường sử dụng để đi tiêu thụ chiếc laptop trộm cắp được, qua điều tra xác định là của ông Hồ Tấn Lập (sinh năm 1963, trú tại: Thôn 2, xã Tân Bình, huyện Đ, tỉnh Gia Lai là cha ruột của bị can Hồ Tấn Cường). Ngày 01 tháng 6 năm 2020 Cường tự ý lấy chiếc xe trên để đi tiêu thụ

chiếc laptop trộm cắp được mà có, ông Lập không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không tạm giữ và không xử lý đối với ông Lập là phù hợp.

Theo kết quả xét nghiệm sinh hóa nước tiểu ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Trung tâm y tế huyện Đ, tỉnh Gia Lai đối với Hồ Tấn Cường dương tính với ma túy loại Amphetamin và Methamphetamin.

Về dân sự: Bị hại Lê Nguyễn Thị Nga yêu cầu bị cáo Hồ Tấn Cường phải bồi thường số tiền 4.300.000 đồng, bị cáo Hồ Tấn Cường chưa bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, bị cáo đồng ý với Kết luận định giá số 175 ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ và không có ý kiến gì khác.

Tại bản Cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Hồ Tấn Cường về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hồ Tấn Cường và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự:

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hồ Tấn Cường;

Xử phạt bị cáo Hồ Tấn Cường từ 02 (hai) năm đến 02 (năm) 06 (sáu) tháng tù.

Về dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584; 586; 589 của Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Hồ Tấn Cường phải bồi thường cho bị hại Lê Nguyễn Thị Nga số tiền 4.300.000 đồng (bốn triệu ba trăm nghìn đồng).

Về án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm: Bị cáo Hồ Tấn Cường phải chịu theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến gì đối với bản luận tội của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Hồ Tấn Cường có 01 tiền án về tội trộm cắp chưa được xóa án tích nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm trộm cắp tài sản của người khác. Cụ thể: Vào khoảng 19 giờ ngày 19 tháng 3 năm 2020 và ngày 01 tháng 6 năm 2020, tại nhà bà Lê Nguyễn Thị Nga, trú tại: Số nhà 82 đường Phan Đình Phùng, thôn H'Lâm, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, lợi dụng gia đình bà Nga không có ai ở nhà, cửa hông nhà không khóa nên bị cáo Hồ Tấn Cường đã lén lút đột nhập vào trong nhà trộm cắp tài sản. Tài sản mà bị cáo Cường trộm cắp gồm: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP có trị giá là 1.500.000 đồng và 01 máy tính xách tay hiệu nhãn hiệu Acer, có trị giá là 2.800.000 đồng. Tổng tài sản bị cáo Hồ Tấn Cường chiếm đoạt là 4.300.000 đồng.

Như vậy, hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Hồ Tấn Cường đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm và phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[4] *Về hình phạt:*

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác nêu trên của bị cáo Hồ Tấn Cường là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, xâm phạm trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của người khác với tổng trị giá là 4.300.000 đồng. Mặt khác, bị cáo Hồ Tấn Cường đang có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Hành vi phạm tội của Hồ Tấn Cường đã phạm vào tội: "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy phải áp dụng cho bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ tính chất răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với anh Phạm Văn Hùng và anh Dương Quốc Hiệu là người mua và người giới thiệu bán chiếc laptop cho Hồ Tấn Cường. Do không biết chiếc laptop là tài sản do trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý về hình sự đối với anh Hùng và anh Hiệu là phù hợp.

Đối với người mua laptop của Phạm Văn Hùng, người mua laptop của Hồ Tấn Cường và người giới thiệu cho Cường bán laptop, quá trình điều tra không rõ nhân thân lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hồ Tấn Cường vào tháng 6 năm 2020, hành vi trên không cấu thành tội phạm nên Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định là có cơ sở.

Đối với đối tượng tên Quỳnh đã bán ma túy cho Hồ Tấn Cường, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại Lê Nguyễn Thị Nga yêu cầu bị cáo Hồ Tấn Cường phải bồi thường số tiền 4.300.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo Hồ Tấn Cường đồng ý bồi thường số tiền trên. Xét yêu cầu có căn cứ, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền 4.300.000 đồng của bị cáo Hồ Tấn Cường và Bị hại Lê Nguyễn Thị Nga.

[6] *Về vật chứng:*

Đối với 01 chiếc laptop Hồ Tấn Cường trộm cắp của bà Lê Nguyễn Thị Nga vào ngày 19 tháng 3 năm 2020, sau khi mua của Cường, Phạm Văn Hùng đã bán lại cho một thanh niên chưa rõ lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ chưa truy tìm được, khi nào tìm thấy sẽ xử lý sau.

Đối với 01 chiếc laptop Hồ Tấn Cường trộm cắp của bà Lê Nguyễn Thị Nga vào ngày 01 tháng 6 năm 2020, sau khi trộm cắp Cường đã bán cho một thanh niên chưa rõ lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ chưa truy tìm được, khi nào tìm thấy sẽ xử lý sau.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung Hồ Tấn Cường sử dụng khi liên lạc bán laptop trộm cắp được mà có. Sau khi sử dụng Cường đã làm mất nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không thu hồi được. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý là có cơ sở.

Đối với xe gắn máy biển số 81AB – 000.43, Cường sử dụng để đi tiêu thụ chiếc laptop trộm cắp được, qua điều tra xác định là của ông Hồ Tấn Lập (sinh năm 1963, trú tại: Thôn 2, xã Tân Bình, huyện Đ, tỉnh Gia Lai là cha ruột của bị can Hồ Tấn Cường). Ngày 01 tháng 6 năm 2020 Cường tự ý lấy chiếc xe trên để đi tiêu thụ chiếc laptop trộm cắp được mà có, ông Lập không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không tạm giữ và không xử lý đối với ông Lập là có cơ sở.

Về án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm: Bị cáo Hồ Tấn Cường phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hồ Tấn Cường;
- Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự;
- Căn cứ Điều 584; 586; 589 của Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ Điều 143; 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự;
- Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng Hình sự.
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hồ Tấn Cường phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hồ Tấn Cường 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 26/11/2020, đến ngày 05/12/2020 chuyển tạm giam.

3. Về dân sự:

Xử buộc bị cáo Hồ Tấn Cường phải bồi thường cho bà Lê Nguyễn Thị Nga số tiền 4.300.000 đồng (*bốn triệu ba trăm nghìn đồng*).

4. Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Xử buộc bị cáo Hồ Tấn Cường phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*).

Án phí dân sự sơ thẩm: Xử buộc bị cáo Hồ Tấn Cường phải nộp tiền án phí án sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*).

5. Về quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/3/2021), bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Công an huyện Đ;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ/VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoài Thor

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
HUYỆN Đ**

Số: 18/CT-VKS

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đ, ngày 30 tháng 5 năm 2019

CÁO TRẠNG

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN Đ

Căn cứ các Điều 41, 236, 239 và 243 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 06 ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, về tội: “Trộm cắp tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 173 và khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự;

Căn cứ các Quyết định khởi tố bị can số 10, 11, 12,13 và 14 ngày 11 tháng 10 năm 2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đối với Dên, Quy, Lương, Djông, về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đối với Hlip, về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Bản kết luận điều tra vụ án hình sự đề nghị truy tố số 19 ngày 10/5/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ,

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Ông Nguyễn Bá Thường (Sinh năm 1964, trú tại: Số nhà 418 Phạm Văn Đồng, phường Đồng Đa, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai) mua đất rẫy và trồng 07 ha cà phê tại khu vực thôn Hàm Rồng, xã Ia Băng, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, ông Thường có thuê Suyền (Sinh năm 1994, trú tại: Thôn Ô Yô, xã Ia Băng, huyện Đ, tỉnh Gia Lai) hàng ngày chăm sóc và trông coi vườn rẫy cà phê.

Vào chiều ngày 02/01/2019, Dên ngồi uống rượu tại quán thịt chó Nhã tại ngã ba thôn Hàm Rồng, xã Ia Băng, huyện Đ cùng với Quy; Lương và Djông. Do trước đó Dên và Quy có hái cà phê thuê cho ông Nguyễn Bá Thường, biết tại rẫy cà phê nhà ông Thường đang phơi cà phê nên Dên nảy sinh ý định trộm cắp cà phê của ông Thường và hỏi Quy “Cà phê nhà Thường khô chưa?”, do Quy đi làm ngang qua thấy tại rẫy nhà ông thường đang xay cà phê nên Quy nói với Dên “Cà phê khô rồi, đang thuê người xay”. Dên rủ Quy, Lương và Djông đi trộm cắp cà phê của nhà ông Thường bán lấy tiền tiêu xài thì tất cả đồng ý.

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 02/01/2019, Dên điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 81B2 - 429.47 (xe của gia đình Dên) chở Quy; Djông điều khiển xe mô tô BKS 81F1- 9639 (xe của gia đình Lương) chở Lương đi trộm cắp cà phê. Dên chở Quy đi đến quán tạp hóa Hậu Hiền, tại: Thôn Ô Yô, xã Ia Băng, huyện Đ, Dên đưa tiền cho Quy để mua 10 vỏ bao cước đựng cà phê hết 30.000đ (Ba mươi ngàn đồng). Sau đó tất cả đi đến nhà rẫy của gia đình Dên (gần rẫy nhà ông Thường) cất 02 xe mô tô tại đây rồi đi bộ đến rẫy cà phê của gia đình ông Thường. Khi đến nơi, thì tất cả trèo qua hàng rào lưới B40 để đi vào bên trong khu vực rẫy thì phát hiện thấy cà phê vỏ đang phơi dọc theo đường đi từ đầu rẫy đến cuối rẫy (đường bằng bê tông, từ hướng nam qua hướng bắc dài 267 mét x rộng 4,73 mét). Dên cùng Lương và Djông hốt trộm cà phê vỏ đang phơi, còn Quy đi bộ xuống phía dưới nhà rẫy có điện sáng để cảnh giới (cách chỗ phơi cà phê là 180 mét). Trên đường đi, Quy phát hiện tại vị trí xay xát cà phê (cách vị trí đang phơi cà phê vỏ là 25 mét) có để 05 bao cà phê nhân (có bao đầy, bao vơi) nên Quy quay lại nói với Dên, Lương và Djông không lấy cà phê vỏ nữa mà đi xuống lấy trộm cà phê nhân. Tất cả đi xuống khu vực nhà rẫy dôn 05 bao cà phê nhân vào 03 bao rồi thay nhau vác đưa ra bên ngoài hàng rào lưới B40 và mang đến cất giấu tại vườn cà phê của gia đình Djông (cách vườn cà phê của ông Thường khoảng 500m), sau đó lấy xe mô tô chở nhau đi về nhà ngủ.

Chiều ngày 04/01/2019, Dên điện thoại rủ Lương, Quy, Djông và Hlip đến nhà rẫy của anh Yên uống rượu (Yên là anh rể vợ Dên). Sau khi uống rượu xong thì Yên về nhà trước, Hlip còn ở lại chơi thì Dên rủ Hlip cùng tham gia đi bán cà phê đã trộm cắp. Hlip có hỏi về nguồn gốc cà phê ở đâu có mà bán thì Dên nói cho Hlip biết là cà phê trộm cắp tại rẫy của ông Thường, Hlip đồng ý cùng đi bán.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 04/01/2019, Dên, Quy, Lương, Djông và Hlip đến rẫy cà phê của Djông chở cà phê trộm cắp đi bán, trong đó Quy đi xe mô tô BKS 81C1-044.32 (xe của bố mẹ Quy) chở 01 bao, Lương đi xe mô tô BKS 81F1-9639 (xe của bố mẹ Lương) chở 01 bao, Hlip đi xe mô tô BKS 81R2- 0327 (là xe của bố vợ tên Nhor) chở 01 bao và chở Djông, Dên đi xe mô tô BKS 81B2-429.47

đi một mình. Các bị can chở cả phê trộm cắp được đến Doanh nghiệp thu mua nông sản Ngọc Chương tại xã Chư Hdrông, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai gặp anh Trần Ngọc Chương để bán. Hlip và Dên trực tiếp đưa 03 bao cà phê vào bán, còn các bị can khác đứng bên ngoài chờ. Anh Chương trực tiếp cân 03 bao cà phê nhân trên được tổng cộng là 145,9kg, sau đó chị Phạm Thị Hiền là kế toán doanh nghiệp viết phiếu tính tiền giá 34.000đ/01kg (theo giá mua tại thời điểm hiện tại), được số tiền là 4.959.000 đ (Bốn triệu, chín trăm năm mươi chín ngàn đồng) đưa cho Hlip, Hlip đưa lại tiền cho Dên cầm. Dên chia cho mỗi người 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) để tiêu xài cá nhân, số tiền còn lại các bị can rủ nhau đi uống rượu và hát Karaokê hết.

Vào sáng ngày 03/01/2019, anh Suyến (người trông coi rẫy cho ông Thường) phát hiện cà phê của ông Thường bị mất trộm nhưng ông Thường đang đi họp tại thành phố Hồ Chí Minh nên điện thoại nhờ anh Trần Trọng Hòa (là em rể) viết đơn trình báo vụ việc đến Cơ quan điều tra Công an huyện Đ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/01/2019, sau khi mua cà phê của Hlip và Dên bán, anh Chương nghi ngờ các bị can đã trộm cắp cà phê nên đã điện báo cáo Công an huyện Đ để điều tra làm rõ, xử lý vụ việc theo quy định. Cơ quan điều tra đã triệu tập các bị can để làm việc đồng thời tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Dên, Quy, Lương, Djông và Hlip để xử lý theo quy định.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 67 ngày 10/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ xác định 145,9kg cà phê nhân có trị giá là: 4.858.000 đồng.

*** Vật chứng thu giữ gồm:**

- 04 xe mô tô (Xe mô tô BKS 81B2- 429.47 do Dên giao nộp; xe mô tô BKS 81R2- 0327 do Hlip giao nộp; xe mô tô BKS 81F1- 9639 do Lương giao nộp; xe mô tô BKS 81C1- 044.32 do Quy giao nộp). Quá trình điều tra xác định xe mô tô BKS 81B2- 429.47 là của gia đình ông Djonh (là bố của Dên); xe mô tô BKS 81R2- 0327 là của gia đình ông Nhor (là bố vợ của Hlip); xe mô tô BKS 81F1- 9639 là xe của gia đình bà Glah (là mẹ của Lương); xe mô tô BKS 81C1- 044.32 của gia đình bà A Minh (là mẹ của Quy). Khi các bị can sử dụng xe mô tô đi thực hiện hành vi phạm tội ông Djonh, ông Nhor, bà Glah và bà A Minh không biết nên không có căn cứ để xử lý đối với ông Djonh, ông Nhor, bà Glah và bà A Minh. Cơ quan điều tra Công an huyện Đ đã ra Quyết định trả lại tài sản là xe mô tô cho chủ sở hữu theo quy định.

- Tiền Việt Nam đồng là 1.100.000 đồng, trong đó: Tạm giữ của Hlip số tiền 500.000 đồng; Quy số tiền 500.000 đồng và Djông số tiền 100.000 đồng là tiền có được khi bán tài sản do trộm cắp mà có. Tuy nhiên, quá trình điều tra các bị can đã tự nguyện bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho bị hại Nguyễn Bá Thường (mỗi bị can bồi thường 1.000.000 đồng) nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trả lại cho Hlip, Quy và Djông theo quy định.

Đối với 145,9kg cà phê nhân khô, sau khi mua của Hlip và Dên bán, anh Trần Ngọc Chương đã trộn lẫn với cà phê của Doanh nghiệp và đã xuất bán nên không thu hồi được.

Đối với 10 chiếc bao mà các bị can để lại hiện trường, sau khi dọn dẹp anh Suyến đã đốt nên không thu giữ được.

*** Về dân sự:**

- Các bị can đã tự nguyện bồi thường xong về dân sự cho ông Nguyễn Bá Thường số tiền 5.000.000 đồng, ông Thường đã nhận đủ số tiền trên và không còn yêu cầu gì thêm.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

KẾT LUẬN

Vào khoảng 21 giờ, ngày 02/01/2019, tại rẫy cà phê của gia đình ông Nguyễn Bá Thường thuộc thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đ, tỉnh Gia Lai lợi dụng lúc trời tối nên Dên, Quy, Djông và Lương đã trộm cắp 03 bao cà phê nhân, có trọng lượng là 145,9kg mang về khu vực nhà rẫy của gia đình bị can Djông cất giấu. Đến ngày 04/01/2019, các bị can Dên, Quy, Djông và Lương rủ thêm Hlip (Hlip biết số cà phê trên là do các bị can trộm cắp mà có) chở 03 bao cà phê trộm cắp được đến bán cho Doanh nghiệp thu mua nông sản Ngọc Chương được số tiền là 4.959.000 đồng. Tài sản mà các bị can chiếm đoạt qua định giá có trị giá là: 4.858.000 đồng.

Đây là vụ án có nhiều bị can cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội nhưng giữa các bị can không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể, không có sự câu kết chặt chẽ nên đây là vụ án đồng phạm thuộc trường hợp giản đơn. Trong đó, bị can Dên là người khởi xướng việc phạm tội, quá trình phạm tội rất tích cực nên bị can phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án; các bị can Quy, Djông và Lương là đồng phạm, tham gia trong vụ án với vai trò là người thực hành. Bị can Hlip phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Như vậy có đủ căn cứ xác định bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

LÝ LỊCH BỊ CAN

1. Bị can thứ nhất

Họ và tên: **Dên**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh năm 1992, tại tỉnh Gia Lai;

Nơi cư trú: Thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đ, tỉnh Gia Lai;

Quốc tịch : Việt Nam; Dân tộc: Jarai; Tôn giáo: Tin Lành

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12;

Cha: Siu DJonh, sinh năm 1966;

Mẹ: Par, sinh năm 1968;

Hiện cha mẹ bị can trú tại: Thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đ, tỉnh Gia Lai;
Gia đình bị can có 04 chị, em; lớn nhất sinh năm 1987; nhỏ nhất sinh năm 1996, bị can là con thứ 3 trong gia đình.

Vợ: Ngâu, sinh năm 2000;

Bị can có 01 người con, sinh năm 2018;

Hiện vợ và con bị can trú tại: Thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Quá trình hoạt động của bị can:

Từ khi sinh ra và lớn lên được cha mẹ cho đi học hết lớp 6/12 thì nghỉ học ở nhà làm nông phụ giúp gia đình.

- Ngày 02/01/2019, có hành vi cùng đồng phạm "Trộm cắp tài sản" tại xã Ia Băng, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Ngày 11/01/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ khởi tố, điều tra để xử lý theo quy định.

Tiền án; tiền sự: Không

Bị can bị bắt từ ngày 05/01/2019 đến ngày 11/01/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho Bảo lĩnh.

2. Bị can thứ hai

Họ và tên: **Quy**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh năm 1992, tại tỉnh Gia Lai;

Nơi cư trú: Thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đ, tỉnh Gia Lai;

Quốc tịch : Việt Nam; Dân tộc: Jarai; Tôn giáo: Tin Lành

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 5/12;

Cha: Ueng, sinh năm 1945;

Mẹ: A Minh, sinh năm 1950;

Hiện cha mẹ bị can trú tại: Thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đ, tỉnh Gia Lai;

Gia đình bị can có 03 chị, em; lớn nhất sinh năm 1988; nhỏ nhất sinh năm 1995, bị can là con thứ 2 trong gia đình.

Vợ: Ngunh, sinh năm 1995;

Bị can có 01 người con, sinh năm 2014;

Hiện vợ và con bị can trú tại: Thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Quá trình hoạt động của bị can:

Từ khi sinh ra và lớn lên được cha mẹ cho đi học hết lớp 5/12 thì nghỉ học ở nhà làm nông phụ giúp gia đình.

- Ngày 02/01/2019, có hành vi cùng đồng phạm "Trộm cắp tài sản" tại xã Ia Băng, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Ngày 11/01/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ khởi tố, điều tra để xử lý theo quy định.

Tiền án; tiền sự: Không

Bị can bị bắt từ ngày 05/01/2019 đến ngày 11/01/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh.

3. Bị can thứ ba

Họ và tên: **Lương**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh năm 1997, tại tỉnh Gia Lai;

Nơi cư trú: Thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đ, tỉnh Gia Lai;

Quốc tịch : Việt Nam; Dân tộc: Jarai; Tôn giáo: Tin Lành

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 2/12;

Cha: Ling, sinh năm 1966;

Mẹ: Glah, sinh năm 1968;

Hiện cha mẹ bị can trú tại: Thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đ, tỉnh Gia Lai;

Gia đình bị can có 06 chị, em; lớn nhất sinh năm 1991; nhỏ nhất sinh năm 2004, bị can là con thứ 3 trong gia đình.

Vợ: Gơn, sinh năm 1999;

Bị can có 01 người con, sinh năm 2015;

Hiện vợ và con bị can trú tại: Thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Quá trình hoạt động của bị can:

Từ khi sinh ra và lớn lên được cha mẹ cho đi học hết lớp 2/12 thì nghỉ học ở nhà làm nông phụ giúp gia đình.

- Ngày 02/01/2019, có hành vi cùng đồng phạm "Trộm cắp tài sản" tại xã Ia Băng, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Ngày 11/01/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ khởi tố, điều tra để xử lý theo quy định.

Tiền án; tiền sự: Không

Bị can bị bắt từ ngày 05/01/2019 đến ngày 11/01/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh.

4. Bị can thứ tư

Họ và tên: **DJông**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh năm 1985, tại tỉnh Gia Lai;

Nơi cư trú: Thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đ, tỉnh Gia Lai;

Quốc tịch : Việt Nam; Dân tộc: Jarai; Tôn giáo: Tin Lành

Nghề nghiệp: Làm nông;

Trình độ học vấn: 6/12;

Cha: Dinh, sinh năm 1963;

Mẹ: Yil, sinh năm 1965;

Hiện cha mẹ bị can trú tại: Thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đ, tỉnh Gia Lai;

Gia đình bị can có 04 anh, em; lớn nhất sinh năm 1985; nhỏ nhất sinh năm 1993, bị can là con lớn nhất trong gia đình.

Vợ: Pen, sinh năm 1985;

Bị can có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2019;

Hiện vợ và các con bị can trú tại: Thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Quá trình hoạt động của bị can:

Từ khi sinh ra và lớn lên được cha mẹ cho đi học hết lớp 6/12 thì nghỉ học ở nhà làm nông phụ giúp gia đình.

- Ngày 02/01/2019, có hành vi cùng đồng phạm "Trộm cắp tài sản" tại xã Ia Băng, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Ngày 11/01/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ khởi tố, điều tra để xử lý theo quy định.

Tiền án; tiền sự: Không

Bị can bị bắt từ ngày 05/01/2019 đến ngày 11/01/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho Bảo lĩnh.

5. Bị can thứ năm

Họ và tên: **Hlip**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh năm 1991, tại tỉnh Gia Lai;

Nơi cư trú: Thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đ, tỉnh Gia Lai;

Quốc tịch : Việt Nam;

Dân tộc: Jarai;

Tôn giáo: Tin Lành

Nghề nghiệp: Làm nông;

Trình độ học vấn: 4/12;

Cha: Huin, sinh năm 1960;

Mẹ: Hut, sinh năm 1962;

Hiện cha mẹ bị can trú tại: Thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đ, tỉnh Gia Lai;

Gia đình bị can có 09 chị, em; lớn nhất sinh năm 1973; nhỏ nhất sinh năm 1997, bị can là con thứ 8 trong gia đình.

Vợ: Myin, sinh năm 1991;

Bị can chưa có con;

Hiện vợ bị can trú tại: Thôn O Yố, xã Ia Băng, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Quá trình hoạt động của bị can:

Từ khi sinh ra và lớn lên được cha mẹ cho đi học hết lớp 4/12 thì nghỉ học ở nhà làm nông phụ giúp gia đình.

- Ngày 02/01/2019, có hành vi cùng đồng phạm "Trộm cắp tài sản" tại xã Ia Bông, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Ngày 11/01/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ khởi tố, điều tra để xử lý theo quy định.

Tiền án; tiền sự: Không

Bị can bị bắt từ ngày 05/01/2019 đến ngày 11/01/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh.

Hành vi của các bị can Dên, Quy, Lương và DJông là nguy hiểm cho xã hội, các bị can đã trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Tài sản mà các bị can chiếm đoạt có trị giá là 5.150.000 đồng. Do vậy, hành vi của các bị can đã phạm vào tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đối với bị can Hlip mặc dù biết được tài sản do bị can Dên cùng đồng phạm trộm cắp mà có nhưng vẫn giúp sức cùng với các bị can Dên, Quy, Lương và DJông đi tiêu thụ tài sản, tài sản mà bị can tiêu thụ có trị giá là 5.150.000 đồng. Do vậy, hành vi của bị can đã phạm vào tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a, Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b, Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm..."

Tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự quy định:

" 1. Người nào không hứa hẹn trước mà chứa chấp, tiêu thụ tài sản biết rõ là do người khác phạm tội mà có, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm..."

Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị can có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra các bị can đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hình vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội các bị can đã tự nguyện bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị can. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị can được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với anh Trần Ngọc Chương và chị Phạm Thị Hiền là người đã trực tiếp mua số cà phê do Dên cùng đồng phạm trộm cắp mà có, khi mua anh Chương và chị Hiền không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý về hình sự đối với anh Chương và chị Hiền là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai để xét xử các bị can Dên, Quy, Lương và DJông, có lý lịch nêu trên về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; bị can Hlip, có lý lịch nêu trên về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại Khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

2. Kèm theo Cáo trạng có:

- Hồ sơ vụ án gồm có: 01 tập, được đánh số từ 01 đến 284.
- Danh sách những người VKS đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên toà./.

Nơi nhận:

- VKS Tỉnh (P3);
- CQĐT- CAH. Đ;
- Bị can;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu Hồ sơ KS.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

Nguyễn Xuân Kỳ